Vietnam Journal of Community Medicine, Vol. 65, Special Issue 2, 267-274

DESCRIPTION OF HEALTH INSURANCE COVERAGE RATE IN THANH SON DISTRICT, PHU THO PROVINCE IN THE PERIOD 2020-2022

Nguyen Van Quynh*, Nguyen Thi Huong

Phenikaa University - Yen nghia, Ha Dong, Hanoi, Vietnam

Received: 11/01/2024
Revised: 03/02/2024; Accepted: 14/03/2024

ABSTRACT

Research objectives: This study aims to describe the health insurance coverage in Thanh Son district, Phu Tho province in the period 2020-2022.

Research methods: Correlation research using secondary data and descriptive and comparative statistical methods.

Research results: Thanh Son district's social insurance has implemented many measures to increase health insurance coverage, but the ratio of doctors/10,000 people only reaches 7.2 doctors; The rate of people's out-of-pocket spending on health reached 43% and the rate of health insurance coverage only reached 90% (imqualified the plan assigned by the Government in 2022).

Conclusions: Increasing health insurance coverage in a mountainous district like Thanh Son, Phu Tho in the period 2020-2022 has encountered many difficulties (there are 6 communes that are not supported by the state budget to buy health insurance cards and 10 communes are no longer eligible to be issued free health insurance cards and the impact of the Covid-19 epidemic). Thus, there needs to be solutions to increase the rate of health insurance coverage in Thanh Son district in the coming time.

Keywords: Health insurance, health insurance coverage, Thanh Son district, Phu Tho province.

*Corressponding author
Email address: quynh.nguyenvan@phenikaa-uni.edu.vn
Phone number: (+84) 984 679 400
https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD2.1038

MÔ TẢ TỈ LỆ BAO PHỦ BẢO HIỂM Y TẾ TẠI HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ TỪ 2020 ĐẾN 2022

Nguyễn Văn Quỳnh*, Nguyễn Thị Hương

Trường Đại học Phenikaa - Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 11 tháng 01 năm 2024
Ngày chỉnh sửa: 03 tháng 02 năm 2024; Ngày duyệt đăng: 14 tháng 03 năm 2024

TÓM TẮT

Mục tiêu nghiên cứu: Nghiên cứu này nhằm mô tả tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ trong giai đoạn 2020-2022.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu tương quan bằng số liệu thứ cấp và các phương pháp thống kê mô tả, so sánh.

Kết quả nghiên cứu: Bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Thanh Sơn đã thực hiện nhiều biện pháp để tăng độ bao phủ BHYT nhưng tỉ lệ bác sĩ/1 vạn dân chỉ đạt 7,2 bác sĩ; tỷ lệ chi tiêu từ tiền túi người dân cho y tế đạt 43% và tỷ lệ tham gia BHYT chỉ đạt 90% (chưa đạt kế hoạch được Chính phủ giao vào năm 2022).

Kết luận: Việc tăng độ bao phủ BHYT tại một huyện miền núi như Thanh Sơn, Phú Thọ trong giai đoạn 2020-2022 đã gặp nhiều khó khăn (có 6 xã không được NSNN hỗ trợ mua thẻ BHYT và 10 xã không còn thuộc diện được cấp thẻ BHYT miễn phí và ảnh hưởng của dịch Covid-19). Như vậy cần có các giải pháp để tăng cường tỉ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn trong thời gian tới.

Từ khoá: Bảo hiểm y tế, bao phủ bảo hiểm y tế, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*Tác giả liên hệ
Email: quynh.nguyenvan@phenikaa-uni.edu.vn
Điện thoại: (+84) 984 679 400
https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD2.1038

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thời gian qua, chính sách BHYT đã phát huy hiệu quả vai trò chăm sóc sức khỏe ban đầu cũng như chia sẻ gánh nặng cho gia đình các bệnh nhân khi không may gặp phải ốm đau, bệnh tật, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh [4]. Thanh Sơn là huyện miền núi của tỉnh Phú Thọ, với đặc thù đồng bào dân tộc thiểu số chiếm đa số (gần 60%), tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo cao hơn bình quân chung của tỉnh, đa phần các xã nằm trong diện khó khăn, đặc biệt khó khăn nên được hưởng chính sách ưu đãi về BHYT. Trong những năm qua, việc tổ chức thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn huyện luôn được Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo nên đã đạt được những thành tựu quan trọng, giúp mở rộng diện bao phủ, số người tham gia và thụ hưởng chính sách BHYT.

Tuy nhiên, tỷ lệ đối tượng tham công tác thực hiện bao phủ BHYT toàn dân cũng đặt ra cho huyện Thanh Sơn nhiều khó khăn, thách thức bởi nhóm đối tượng đã có BHYT phần lớn là những người làm công hưởng lương, đối tượng ưu đãi xã hội và hưởng trợ cấp xã hội. Những nhóm này nếu có thay đổi về cơ chế chính sách của Nhà nước thì việc duy trì tham gia BHYT là không bền vững. Do vậy, việc nghiên cứu tìm ra giải pháp nhằm tăng cường độ bao phủ BHYT toàn dân theo tinh thần của Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 29/9/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ Về việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025 là nhiệm vụ cần thiết trong giai đoạn tới.

Chúng tôi thực hiện nghiên cứu này với mục tiêu: Mô tả tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ trong giai đoạn 2020-2022.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu tương quan.

2.2. Đối tượng nghiên cứu: Tỉ lệ bao phủ BHYT tại huyện Thanh Sơn giai đoạn 2020-2022.

2.3. Địa điểm và thời gian nghiên cứu: Từ 06/2023 đến 11/2023 tại BHXH huyện Thanh Sơn.

2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: Tổng dân số của huyện Thanh Sơn đến 31/12/2022 là 134.257 dân, tác giả chọn mẫu tổng thể về tỷ lệ tham gia BHYT của toàn huyện.

2.5. Nội dung và biến số nghiên cứu: Nội dung truyền thông về BHYT gồm: số lượt tuyên truyền, kinh phí tuyên truyền về chính sách BHYT. Nội dung quản lý thu và cấp thẻ BHYT gồm: số thẻ BHYT được cấp mới, số thẻ BHYT được cấp lại, đổi mới. Nội dung hoạt động khám chữa bệnh BHYT gồm: tỷ lệ khám chữa bệnh BHYT. Nội dung thanh kiểm tra BHYT gồm: Số doanh nghiệp, đại lý được kiểm tra; số lần kiểm tra bệnh viện, Trung tâm y tế và cơ sở KCB; Hậu kiểm với các đơn vị sử dụng lao động. Nội dung kết quả bao phủ BHYT gồm: Tỷ lệ tham gia BHYT.

2.6. Phương pháp thu thập số liệu: Sử dụng đa dạng hình thức thu thập số liệu như tìm kiếm tài liệu tổng quan từ sách, báo, tạp chí, website; liên hệ và xin báo cáo về BHYT từ BHXH huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ các năm 2020-2022.

2.7. Phương pháp quản lý và phân tích số liệu

- Số liệu được tổng hợp và nhập vào phần mềm excel.

- Phương pháp thống kê mô tả các chỉ tiêu đánh giá tỉ lệ bao phủ BHYT.

- Phương pháp so sánh bằng số tương đối liên hoàn [thay đổi kỳ gốc: $y_{(i+1)}/y_i (i=1,n)$]

2.8. Đạo đức trong nghiên cứu: Số liệu báo cáo về BHYT được Ban giám đốc của BHXH huyện Thanh Sơn thông qua phương án sử dụng số liệu và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Cơ sở lý luận về bao phủ BHYT

Theo quan điểm của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), vấn đề bao phủ của hệ thống BHYT phải được tiếp cận đầy đủ trên cả ba phương diện về chăm sóc sức khỏe toàn dân, bao gồm: Bao phủ về dân số, tức là tỷ lệ dân số tham gia BHYT; Bao phủ gói quyền lợi BHYT, tức là phạm vi dịch vụ y tế được đảm bảo; và Bao phủ về chi phí hay mức độ được bảo hiểm để giảm mức chi trả từ tiền túi của người bệnh.

Do vậy, các chỉ tiêu đo lường độ bao phủ của BHYT gồm:

- Độ rộng bao phủ: tỷ lệ người tham gia BHYT trong tổng dân số.

- Độ sâu bao phủ: đo lường bằng các chỉ tiêu sau:

+ Mức độ hưởng lợi/thay thế thu nhập hoặc mức độ đáp ứng nhu cầu của các nhóm đối tương tham gia của từng nhóm chính sách.

+ Tình trạng nguồn nhân lực hiện hành so với yêu cầu chữa trị (số lượng bác sỹ hiện có/số lượng bác sỹ cần phải có).

+ Mức độ giảm thiểu chi phí từ túi tiền của người dân đối với các dịch vụ y tế: tỷ lệ chi trả của BHYT so với tổng mức chi phí y tế.

3.2. Mô tả thực trạng tỉ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

3.2.1. Mô tả độ rộng bao phủ BHYT

Để nâng cao tỉ lệ bao phủ BHYT về độ rộng (tăng tỉ lệ tham gia BHYT), BHXH huyện Thanh Sơn đã thực hiện các công tác truyền thông, cấp phát thẻ BHYT với kết quả đạt được như sau:

a. Công tác truyền thông về BHYT

Bảng 1. Hoạt động tuyên truyền về chính sách BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn giai đoạn 2020-2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	So sánh 2021/2020 (%)	So sánh 2022/2021 (%)
1. Hoạt động tuyên truyền của BHXH huyện						
- Số lượt tuyên truyền	Lượt	35	42	221	20,00	426,19
- Kinh phí tuyên truyền	Triệu đồng	185	210	216	13,51	2,86
2. Phối hợp với các cơ quan khác để tuyên truyền chính sách BHYT						
- Trung tâm y tế	Lượt	8	11	55	37,50	400,00
- Bưu điện huyện	Lượt	5	8	25	60,00	212,50
- Hội phụ nữ, Hội nông dân, UBND xã, thị trấn	Lượt	23	90	141	291,30	56,67

(Nguồn: BHXH huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)

Trong giai đoạn 2020-2022, BHXH huyện Thanh Sơn đã thực hiện tuyên truyền chính sách BHYT đến với người lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp, hội viên các tổ chức Hội, đoàn thể như: Hội Nông dân, Hội Phụ nữ trên địa bàn tại các buổi tuyên truyền, đối thoại chính sách BHXH, BHYT tại cơ sở và phối hợp với Trung tâm văn hóa huyện tổ chức treo các băng rôn tại trụ sở cơ quan BHXH huyện.

b. Quản lý thu và cấp thẻ BHYT

Công tác quản lý thu BHYT đã được BHXH huyện Thanh Sơn thực hiện theo đúng quy định của BHXH Việt Nam. Ngoài ra, quy trình cấp phát thẻ BHYT cũng được thực hiện nghiêm túc và kịp thời.

Bảng 2. Thực trạng thu và cấp phát thẻ BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn giai đoạn 2020-2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	So sánh 2021/2020 (%)	So sánh 2022/2021 (%)
Số thu BHYT	Triệu đồng	111.981	103.139	102.504	-7,90	-0,62
Số thẻ BHYT được cấp mới	Thẻ	38.559	42.285	32.316	9,66	-23,58
Số thẻ BHYT cấp lại, cấp đổi	Thẻ	5.020	6.409	6.254	27,67	-2,42

(Nguồn: BHXH huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)

Qua bảng trên có thể thấy, số thu BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn có xu hướng giảm dần trong giai đoạn 2020-2022, cụ thể năm 2020 số thu BHYT là 111.981 triệu đồng thì đến năm 2022 đã giảm xuống 102.504 triệu đồng (tương ứng tốc độ giảm 7,90% và 0,62% trong hai năm 2021 và 2022). Số thu BHYT trên địa bàn giảm có nhiều nguyên nhân như nhiều doanh nghiệp chưa khôi phục hoàn toàn sau dịch Covid-19, người tham gia BHYT thuộc gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia thời gian ngắn hạn với thẻ BHYT hết hạn, người mới thoát nghèo điều kiện kinh tế còn khó khăn.

c. Tỉ lệ người tham gia BHYT

Số người tham gia BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn trong giai đoạn 2020-2022 có xu hướng bến động không đều, được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 3. Số người tham gia BHYT theo nhóm đối tượng tại huyện Thanh Sơn giai đoạn 2020-2022

Nhóm đối tượng	Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022		
	Tổng số đối tượng (người)	Số người tham gia BHYT (người)	Tỷ lệ tham gia BHYT (%)	Tổng số đối tượng (người)	Số người tham gia BHYT (người)	Tỷ lệ tham gia BHYT (%)	Tổng số đối tượng (người)	Số người tham gia BHYT (người)	Tỷ lệ tham gia BHYT (%)
Nhóm 1: Người lao động và người sử dụng lao động	7.585	7.423	97,86	7.603	7.480	98,38	7.625	7.025	92,13
Nhóm 2: Tổ chức BHXH đóng	5.243	5.243	100,00	5.298	5.298	100,00	5.312	5.312	100,00
Nhóm 3: NSNN đóng	104.128	104.128	100,00	74.002	74.002	100,00	74.586	74.586	100,00
Nhóm 4: NSNN hỗ trợ mức đóng	6.450	6.335	98,22	15.119	14.280	94,45	15.370	15.370	100,00
Nhóm 5: Tham gia BHYT hộ gia đình	7.605	6.945	91,32	30.906	18.089	58,53	31.364	18.539	59,11
Tổng số	**131.011**	**130.074**	**99,28**	**132.928**	**119.149**	**89,63**	**134.257**	**120.832**	**90,00**

(Nguồn: BHXH huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)

Đối với nhóm 1 (người lao động và người sử dụng lao động): tỷ lệ tham gia của nhóm này có xu hướng giảm trong giai đoạn 2020-2022, theo đó năm 2020 tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 97,86% thì đến năm 2022 đã giảm xuống chỉ đạt 92,13%. Nguyên nhân chính là do tình hình suy thoái kinh tế trong và sau dịch bệnh Covid-19 (nhiều DN buộc phải cắt giảm lao động, một số DN phá sản hoặc bị thua lỗ) nên một số DN không nộp BHYT đầy đủ cho người lao động. Ngoài ra, với những lao động làm việc tại các HTX chủ yếu là các hộ nông dân và thường xuyên thay đổi nên các HTX chưa chủ động mua BHYT cho các thành viên.

Đối với nhóm 2 (Tổ chức BHXH đóng) và nhóm 3 (NSNN đóng) đã đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 100% trong cả giai đoạn 2020-2022.

Đối với nhóm 4 (NSNN hỗ trợ mức đóng) đã đạt tỷ lệ bao phủ nhưng chưa bền vững. Nguyên nhân là do học sinh, sinh viên là đôi tượng được NSNN hỗ trợ 30% kinh phí mua thẻ BHYT, tuy nhiên nhiều gia đình nghèo vẫn chậm trễ trong việc đóng BHYT cho con bởi 70% số tiền còn lại vẫn là một khoản tiền lớn đối với họ.

Đặc biệt với nhóm 5 (tham gia BHYT hộ gia đình có tỷ lệ tham gia BHYT thấp nhất và có xu hướng giảm mạnh trong hai năm 2021-2022. Cụ thể năm 2020 tỷ lệ bao phủ BHYT của nhóm này đạt đến 91,32% nhưng đến năm 2022 chỉ đạt 59,11%. Nhiều người mặc dù đã tham gia BHYT nhiều năm nhưng nếu không bị đau ốm, chưa sử dụng dịch vụ y tế lại không muốn tham gia vào năm tiếp theo. Ngoài ra, cũng do ảnh hưởng của dịch bệnh và suy thoái kinh tế nên thu nhập của nhiều hộ gia đình bị ảnh hưởng nên họ đã bỏ không tham gia BHYT.

Biểu đồ 1: Tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn giai đoạn 2020-2022

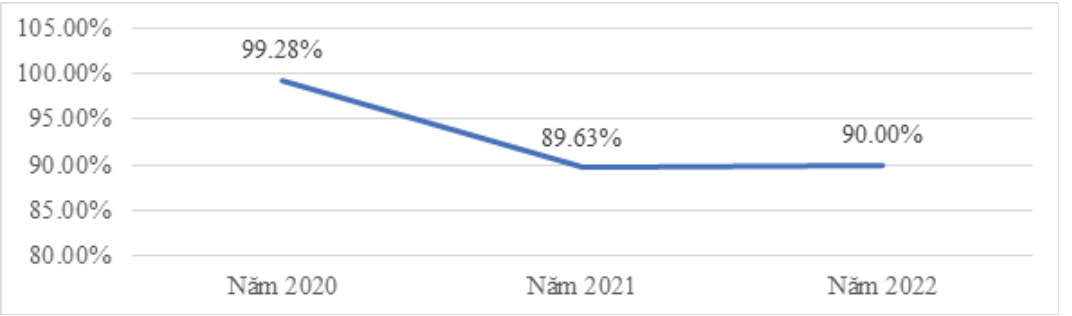

(Nguồn: BHXH huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)

Qua biểu đồ trên có thể thấy tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn đã đạt rất cao (99,28%) vào năm 2020. Tuy nhiên trong hai năm 2021-2022 lại có xu hướng giảm. Đối với việc giao chỉ tiêu bao phủ BHYT đến từng xã, thị trấn thì đã có 8 xã đạt tỷ lệ 100% người dân tham gia BHYT gồm: Khả Cửu, Đông Cửu, Tân Lập, Yên Lãng, Yên Lương, Thượng Cửu, Yên Sơn và Thắng Sơn. Tuy nhiên, vẫn còn một số xã có tỷ lệ bao phủ BHYT thấp (dưới 80%) như xã Lương Nha (75,3%), xã Địch Quả (78,7%).

3.2.2. Mô tả độ sâu bao phủ BHYT

a. Tình trạng nguồn lực y tế hiện hành

Hiện nay 100% các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện Thanh Sơn thực hiện khám chữa bệnh (KCB) BHYT theo hợp đồng kỳ kết với ngành BHXH. Để đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh cho người có thẻ BHYT, các cơ sở y tế luôn chú trọng nâng cao chất lượng để đảm bảo điều kiện cung cấp dịch vụ y tế tốt nhất cho người bệnh có thẻ BHYT.

Bảng 4. Thực trạng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện Thanh Sơn giai đoạn 2020-2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	So sánh 2021/2020 (%)	So sánh 2022/2021 (%)
Số lượng cơ sở KCB BHYT	Cơ sở	24	24	24	0,00	0,00
Số lượng bác sỹ/1 vạn dân	Bác sỹ	7,2	7,1	7,2	-0,39	0,05
Số lượng nhân viên y tế/1 vạn dân	NVYT	30,4	30,3	29,9	-0,20	-1,24
Số giường bệnh/1 vạn dân	Giường	39,3	46,3	38,1	17,70	-17,57

(Nguồn: BHXH huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)

Trong 3 năm gần đây, huyện Thanh Sơn có 24 cơ sở y tế thực hiện khám chữa bệnh BHYT với số lượng bác sỹ và nhân viên y tế tăng lên nhưng tỷ lệ số lượng bác sỹ/1 vạn dân và số lượng nhân viên y tế/1 vạn dân lại có xu hướng giảm xuống. Bên cạnh đó chuyên môn, năng lực của các bác sỹ và nhân viên chưa được đánh giá cao.

b. Mức độ hưởng lợi khi sử dụng dịch vụ y tế và chi phí từ túi tiền của người dân cho dịch vụ y tế

Để giảm thiểu chi phí đối với các dịch vụ y tế từ túi tiền của người dân thì huyện Thanh Sơn đã thực hiện đúng các quy định về chi trả của BHYT, theo đó từ năm 2018 các đối tượng như người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng chính sách, trẻ em dưới 6 tuổi; đối tượng cận nghèo sẽ được BHYT thanh toán 95% chi phí (trước đây phải trả 80%), chỉ phải trả 5% (trước đây 20%)…

Bảng 5. Thực trạng khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn huyện Thanh Sơn

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	So sánh 2021/2020 (%)	So sánh 2022/2021 (%)
Tổng số lượt người KCB	Lượt	119.088	110.568	115.066	-7,15	4,07
Số lượt người KCB BHYT	Lượt	110.898	100.500	96.718	-9,38	-3,76
Tỷ lệ KCB BHYT/Tổng số lượt người KCB	%	93,12	90,89	84,05	-2,39	-7,53

(Nguồn: BHXH huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)

Có thể thấy tổng số lượt người KCB tại các cơ sở y tế có xu hướng tăng lên vào năm 2022 (tăng 4,07% so với năm 2021) nhưng số lượt người KCB BHYT lại giảm xuống (giảm 3,76% so với năm 2021), do đó tỷ lệ khám chữa bệnh BHYT cũng giảm xuống trong năm này. Bên cạnh đó chi phí khám chữa bệnh từ túi tiền của người dân chiếm tỷ lệ 43% trên địa bàn huyện Thanh Sơn trong giai đoạn này.

4. BÀN LUẬN

- Về độ rộng bao phủ BHYT:

BHXH huyện Thanh Sơn đã thường xuyên thực hiện tuyên truyền chính sách BHYT. Theo Bảng 1 năm 2020-2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên các hoạt động tuyên truyền trực tiếp bị hạn chế, chủ yếu thông qua các phương tiện phát thanh, truyền hình. Đến năm 2022, sau khi dịch bệnh dần được kiểm soát thì BHXH huyện đã tổ chức nhiều lượt tuyên truyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể để tuyên truyền về chính sách BHYT.

Kết quả thu BHYT, cấp mới và cấp lại thẻ BHYT đều giảm vào năm 2022 (Bảng 2) cho thấy hiệu quả của công tác này còn chưa cao. Bên cạnh đó, việc cấp thẻ BHYT cho hộ nghèo và hộ cận nghèo còn bị chậm trễ do việc lập danh sách hộ nghèo và hộ cận nghèo được bình xét ở cấp thôn, xóm; sau đó được rà soát bởi ngành Lao động – Thương bình và xã hội, rồi mới được UBND cấp huyện phê duyệt. Việc cấp thẻ BHYT đôi lúc còn xảy ra tình trạng cấp trùng, in sai thông tin chủ thẻ khiến người dùng gặp nhiều rắc rối, mất thời gian cấp lại thẻ.

Về tỉ lệ người dân tham gia BHYT năm 2020 đạt mức rất cao là 99,28% cao hơn hẳn so với mục tiêu Bộ y tế đặt ra là 80% (độ bao phủ BHYT đến năm 2020 của cả nước). Tuy nhiên, huyện Thanh Sơn chỉ đạt 90%, chưa đạt mục tiêu đề ra là 91,5% (theo chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT được giao cho tỉnh Phú Thọ trong QĐ số 546/QĐ-TTg [5].

Tỉ lệ người dân tham gia BHYT giảm trong năm 2021 và 2022 là do các nguyên nhân sau:

+ Thứ nhất, từ ngày 01/01/2021 có 06 xã thuộc vùng CT229 không được NSNN hỗ trợ mua thẻ BHYT (do Dự án NORRED chấm dứt hỗ trợ kinh phí tham gia BHYT) nên đã làm giảm 10.047 thẻ BHYT thuộc nhóm 3.

+ Thứ hai, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/06/2021 và Quyết định số 433/QĐ-UBDT ngày 18/06/2021 thì từ ngày 01/04/2021 huyện Thanh Sơn có 10 xã thuộc khu vực II chuyển thành khu vực I. Do vậy toàn huyện có 24.123 người không còn nằm trong diện được cấp thẻ BHYT miễn phí. Nhiều người dân chưa nắm được thông tin về việc không được cấp miễn phí thẻ BHYT và chưa chủ động mua thẻ BHYT theo nhóm 5.

+ Thứ ba, do ảnh hưởng của dịch bệnh và suy giảm kinh tế nên một số doanh nghiệp trên địa bàn phải thu hẹp sản xuất, cắt giảm lao động nên số lao động tham gia BHYT bắt buộc giảm. Một bộ phận người dân còn trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước nên chưa chủ động tham gia.

- Về độ sâu bao phủ BHYT:

Về tình trạng nguồn lực y tế: Trong giai đoạn 2020-2022, UBND huyện Thanh Sơn đã chỉ đạo Phòng Y tế, Trung tâm y tế huyện triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, cải tiến quy trình khám chữa bệnh BHYT nhằm đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHYT. Tuy nhiên, nguồn lực y tế trên địa bàn còn thấp so với mặt bằng chung của cả nước. Theo Bảng 4, số lượng bác sĩ/1 vạn dân tại Phú Thọ năm 2022 là 7,2 bác sĩ, tỷ lệ này thấp hơn so với kết quả của cả nước là 11,5 bác sĩ/1 vạn dân. Số giường bệnh/1 vạn

dân năm 2022 là 38,1 giường (cao hơn so với tỉ lệ của cả nước là 31 giường bệnh/1 vạn dân) [1].

Về mức độ hưởng lợi khi sử dụng dịch vụ y tế và chi phí từ túi tiền của người dân cho dịch vụ y tế: người dân trên địa bàn huyện Thanh Sơn được chi trả khi KCB BHYT theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014 như các địa phương khác trên cả nước. Tỉ lệ chi trả từ tiền túi của người dân khi sử dụng BHYT trên địa bàn là 43%, thấp hơn so với mức trung bình chung của cả nước là khoảng 45% (Bộ Y tế, 2024).

5. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Trong giai đoạn 2020-2022 BHXH huyện Thanh Sơn đã chú trọng thực hiện nhiều giải pháp để tăng cường độ bao phủ BHYT trên địa bàn, tuy nhiên tỉ lệ tham gia BHYT thấp hơn chỉ tiêu Chính phủ đề ra và nguồn lực y tế không bằng mặt bằng chung của cả nước.

Từ kết quả nghiên cứu và bàn luận như trên, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân trên địa bàn trong thời gian tới gồm:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh BHYT,; tăng cường thu hút nguồn nhân lực y tế, đặc biệt là bác sĩ để nâng cao tỉ lệ bác sĩ/1 vạn dân.

- Tập trung phát triển kinh tế xã hội, nâng cao số lượng người tham gia BHYT theo nhóm 1.

- Thực hiện tuyên truyền về sự thay đổi của chính sách BHYT và khuyến khích những người không còn thuộc diện được cấp miễn phí thẻ BHYT tham gia BHYT theo nhóm 5.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Lê Bảo, Ngành Y tế đã vượt và đạt cả 3 chỉ tiêu Quốc hội giao năm 2022, Tạp chí Sức khoẻ & Đời sống, 2023, truy cập từ: https://suckhoedoisong.vn/nganh-y-te-da-hoan-thanh-vuot-ca-3-chi-tieu-quoc-hoi-giao-nam-2022-169230223102452467.htm

[2] BHXH huyện Thanh Sơn (2021-2023), Báo cáo kết quả thực hiện công tác BHXH, BHYT năm 2020-2022.

[3] BHXH Việt Nam, Chỉ số bao phủ dịch vụ y tế của Việt Nam cao hơn mức trung bình của thế giới, 2019, truy cập từ: https://baohiemxahoi.gov.vn/gioithieu/Pages/gioi-thieu-chung.aspx?CateID=0&ItemID=12928

[4] Teramoto Minoru, Nguyễn Thị Minh Châu, Nguyễn Thị Cúc Trâm và cộng sự, Độ bao phủ và mức độ sử dụng bảo hiểm y tế ở Việt Nam, Viện Nghiên cứu kinh tế châu Á (IDE-JETRO), 2019.

[5] Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 546/QĐ-TTg v/v giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025, 2022.

[6] Tỉnh uỷ Phú Thọ, Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 29/9/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ Về việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025, 2021.